

Số: 04/KH-UBND

Hải Dương, ngày 17 tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH
Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự
Phường Hải Dương năm 2025

Thực hiện Công văn số 3716/SNNMT-CCTNNPCTT ngày 04/7/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hải Phòng về việc thành lập cơ qua chỉ huy và thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm về phòng chống thiên tai trên địa bàn phường và tình hình thực tiễn trên địa bàn. UBND phường Hải Dương xây dựng Kế hoạch Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự phường như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, QUAN ĐIỂM, PHƯƠNG CHÂM CHỈ ĐẠO

1. Mục đích, yêu cầu

1.1. Mục đích

- Xác định những nhiệm vụ chủ yếu trong công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự năm 2025 và Chiến lược quốc gia phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn phường; nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai thích ứng với biến đổi khí hậu để chủ động ứng phó, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn phải được tiến hành chủ động, thường xuyên, đồng thời ứng phó kịp thời để giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra.

- Nâng cao nhận thức cộng đồng trong quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, chống thiên tai của toàn dân trên địa bàn tỉnh.

- Dựa trên cơ sở kế hoạch này, địa phương, cơ quan, đơn vị trong phường chủ động xây dựng, rà soát, tổ chức thực hiện sát với tình hình thực tế nhằm xây dựng một xã hội an toàn trước thiên tai.

1.2. Yêu cầu

- Hoàn thiện hệ thống các văn bản, cơ chế, chính sách về phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự.

- Xác định rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn phường trong hoạt động phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, phòng thủ dân sự theo quy định của Pháp luật. Nâng cao năng lực phòng chống thiên tai, nhất là một số loại hình thiên tai chủ yếu thường xảy ra trong thời gian gần đây và có khả năng

xảy ra trong thời gian tới như áp thấp nhiệt đới, bão, lũ, ngập lụt, sạt lở bờ sông, hạn hán, xâm nhập mặn... nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai đạt hiệu quả của các cấp, các ngành.

- Luôn quán triệt và thực hiện có hiệu quả phương châm “bốn tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện, vật tư tại chỗ và hậu cần tại chỗ), và nguyên tắc “ba sẵn sàng” (phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả).

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền, giáo dục, cung cấp kiến thức về phòng, chống thiên tai và tác động của thiên tai đến an toàn tính mạng và tài sản của người dân trong tỉnh; thực hiện cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng, tránh ứng phó thiên tai kịp thời đến cộng đồng dân cư.

- Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, đặc biệt là công nghệ 4.0 phù hợp với công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, và phòng thủ dân sự trong tình hình mới.

- Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư, thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, và phòng thủ dân sự gắn với kế hoạch phát triển của các ngành, địa phương và phát triển kinh tế xã hội, phát huy hiệu quả đầu tư; ưu tiên các giải pháp phi công trình, đặc biệt trong việc nâng cao năng lực và nhận thức cho 3 cộng đồng chủ động phòng, chống thiên tai.

- Từng bước hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng phòng, chống thiên tai thích ứng với biến đổi khí hậu, đồng bộ với phát triển cơ sở hạ tầng khác, gắn với xây dựng nông thôn mới.

2. Quan điểm và phương châm chỉ đạo

2.1. Quan điểm chỉ đạo

- Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, là trách nhiệm của người đứng đầu địa phương và của toàn dân, toàn xã hội; đảm bảo thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phòng, chống giảm nhẹ thiên tai.

- Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự thực hiện theo hướng quản lý rủi ro tổng hợp theo lưu vực, liên vùng, liên ngành; xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, dự án đầu tư xây dựng công trình phải đánh giá đầy đủ các tác động làm gia tăng rủi ro thiên tai, và phòng thủ dân sự.

- Phòng, chống thiên tai phải lấy phòng ngừa là chính, thực hiện tốt phương châm "bốn tại chỗ", nguyên tắc “ba sẵn sàng” gắn với xây dựng cộng đồng an toàn, nông thôn mới. Kết hợp giải pháp công trình và phi công trình, theo hướng đa mục tiêu; khôi phục, tái thiết sau thiên tai đảm bảo tính bền vững và yêu cầu xây dựng lại tốt hơn; tăng cường ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ kết hợp với kế thừa những kinh nghiệm truyền thống.

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, người dân đầu tư nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ vào lĩnh vực phòng, chống thiên tai.

2.2. Phương châm chỉ đạo

Các cấp uỷ Đảng, chính quyền, đoàn thể, các ngành phải coi công tác phòng, chống thiên tai là nhiệm vụ trọng tâm, đột xuất, tránh tư tưởng chủ quan, chuẩn bị chu đáo các mặt, chủ động sẵn sàng đối phó với mọi tình huống thiên tai ác liệt nhất có thể xảy ra theo phương châm “bốn tại chỗ”, nguyên tắc “ba sẵn sàng” để hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại.

II. ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN, DÂN SINH KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ CƠ SỞ HẠ TẦNG CỦA PHƯỜNG

1. Đặc điểm tự nhiên, dân sinh, kinh tế-xã hội

Phường Hải Dương có vị trí phía Đông giáp sông Thái Bình, phía Tây giáp phường Lê Thanh Nghị, phía Nam giáp phường Tân Hưng, phía Bắc giáp phường Thành Đông.

Lượng mưa trung bình là 1300 - 1500 ml/năm, nhiệt độ trung bình hàng năm là 23⁰C, thuận lợi cho canh tác nông nghiệp. Tuy nhiên, lượng mưa phân bố không đều, tập trung lớn vào tháng 7 và 8, gây ngập lụt, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp.

Gió: Hướng gió thịnh hành là hướng Đông và Đông Bắc từ tháng 9 đến tháng 4 sang năm sau. Trong các tháng mùa hè hướng gió thịnh hành là Nam và Đông Nam. Tốc độ gió bình quân trong năm đạt 2,4 m/s. Lượng bốc hơi hàng năm tương đối lớn. Tháng có lượng bốc hơi lớn nhất là tháng 6, 7 đạt trên dưới 100 mm/tháng. Đây là thời kỳ nhiều nắng. Vào các tháng 8 và 9, lúc này mưa nhiều, độ ẩm cao, lượng bốc hơi giảm xuống chỉ còn 75 mm/tháng.

2. Đặc điểm thủy văn

Phường Hải Dương quản lý tuyến đê hữu Thái Bình từ K18+949 - K23+740 dài 4.791m (Phường Hải Dương phía Tây giáp các phường Thành Đông, phía Đông, phía Bắc giáp sông Thái Bình, phía Nam giáp với phường Lê Thanh Nghị, Tân Hưng). Các công trình phụ trợ bao gồm: 01 tuyến kè, 05 cống qua đê, 04 điểm canh đê và gần 2,4 km hàng tre chắn sóng. Hệ thống trạm bơm cố định trong phường, dòng chảy các sông này đều do con người chủ động thuận lợi cho sản xuất.

Nhìn chung, hệ thống sông ngòi, kênh mương cùng với số lượng ao hồ đã đem lại cho phường điều kiện thuận lợi để phát triển nuôi trồng thủy sản và cung cấp nước phục vụ sinh hoạt của người dân.

3. Đặc điểm dân sinh - kinh tế - xã hội

Phường Hải Dương được thành lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 4 phường phường Nhị Châu, Ngọc Châu, Quang

Trung, Trần Hưng Đạo. Sau sắp xếp, phường có tổng diện tích tự nhiên là 6,51km² và dân số là 51.522 người.

Với ưu thế là phường nội thành, có hệ thống sông Thái Bình và sông Kim Sơn nằm ở phía Đông và phía Nam, dân cư sống tập trung tạo điều kiện thuận lợi để xây dựng quy hoạch một cách toàn diện, thống nhất, thúc đẩy sự phát triển của hệ thống hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật đô thị, có sự liên thông đồng bộ, kết nối cao, nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ. Đồng thời tạo môi trường thuận lợi thu hút các doanh nghiệp đầu tư phát triển, từ đó thúc đẩy sự tăng trưởng, phát triển kinh tế, tạo cơ hội việc làm, tăng thu nhập cho người dân.

Toàn phường có 37 nhà văn hóa được xây dựng kiên cố, đảm bảo cho sinh hoạt của cộng đồng dân cư trên địa bàn. Phường có 04 điểm trạm y tế; hàng năm Trạm y tế đều thực hiện hiệu quả công tác kiểm soát các dịch bệnh truyền nhiễm và bệnh gây dịch. Bên cạnh đó đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền về an toàn thực phẩm, nên trong những năm qua không có tình trạng ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn.

Ba cấp bậc học trên địa bàn phường đã cơ bản đáp ứng nhu cầu của nhân dân địa phương.

Toàn phường có 37 khu dân cư có hệ thống truyền thanh phát 60 phút/ngày đảm bảo chuyên tải thông tin đến toàn thể nhân dân.

Trên địa bàn phường Hải Dương có 377 doanh nghiệp và 2.946 hộ sản xuất, kinh doanh. Các hộ sản xuất kinh doanh và các doanh nghiệp từng bước chuyển đổi công nghệ sản xuất các ngành công nghiệp nhẹ, chế biến thực phẩm truyền thống theo hướng thân thiện môi trường, nâng cao giá trị sản phẩm, duy trì tốt hoạt động tại các chợ truyền thống trên địa bàn; các tuyến phố chính phát huy lợi thế để kinh doanh buôn bán và dịch vụ, qua đó phát triển, tạo thêm nhiều việc làm và thu nhập cho người dân.

Địa phương quan tâm, khuyến khích, hỗ trợ quy hoạch, chuyển đổi diện tích trồng lúa kém hiệu quả sang trồng hoa, cây cảnh, rau an toàn. Lựa chọn, hỗ trợ trong xây dựng sản phẩm OCOP; mở rộng diện tích trồng cây ăn quả theo quy trình sản xuất an toàn (VIETGAP) và diện tích nuôi trồng thủy sản, coi trọng việc quy hoạch, quản lý nuôi cá lồng trên sông Thái Bình. Phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng tập trung. Đổi mới hoạt động các hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp, khuyến khích phát triển hợp tác xã trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi; phát triển các ngành nghề truyền thống của địa phương. Triển khai các dự án phát triển nông nghiệp giá trị gia tăng cao gắn với phát triển du lịch. Triển khai thực hiện Đề án phát triển vùng sản xuất nông nghiệp hữu cơ kết hợp phát triển du lịch khu vực giáp đê sông Thái Bình.

Thực hiện tốt chính sách đối với người có công với cách mạng và các đối tượng bảo trợ xã hội, hằng năm thực hiện chi đúng, đủ, kịp thời cho 613 lượt người có công, tổng kinh phí 1.737.986.000đ, giải quyết 407 hồ sơ chế độ chính sách; duyệt mới trợ cấp xã hội hàng tháng cho 355 đối tượng bảo trợ xã hội, chi

trả trợ cấp cho 781 lượt đối tượng bảo trợ xã hội và 56 lượt hộ nghèo với số tiền 743.275.000đ.

Công tác giảm nghèo giai đoạn 2020 - 2025 đạt kết quả cao, số hộ nghèo còn 75 hộ, giảm 108 hộ so với đầu nhiệm kỳ.

Phường Hải Dương có 01 Đảng bộ với phường có 3.221 đảng viên sinh hoạt tại 69 chi đảng bộ trực thuộc.

Số lao động trong độ tuổi của địa phương cơ bản đã vào làm việc tại các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp và đi xuất khẩu lao động nước ngoài.

Lĩnh vực thương mại - dịch vụ đã cơ bản đáp ứng nhu cầu sản xuất, sinh hoạt và đời sống của nhân dân; công tác quản lý thị trường chống buôn bán hàng lậu và gian lận thương mại được quan tâm thực hiện thường xuyên.

Các ngành dịch vụ vận tải, vận tải khách phát triển và hình thành liên kết với các địa phương trong khu vực đáp ứng yêu cầu đi lại và lưu thông hàng hóa cho nhân dân.

Trên địa bàn phường không có nhà tạm, nhà dột nát, diện tích nhà ở của các hộ đạt từ 14 m² sàn/người trở lên và đảm bảo “3 cứng”, có liên hạn sử dụng từ 20 năm trở lên. Hệ thống điện chiếu sáng đầy đủ, các hộ có bếp, nhà tắm, nhà vệ sinh đầy đủ thuận tiện cho sinh hoạt.

IV. HIỆN TRẠNG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

1. Hệ thống văn bản, chính sách liên quan đến phòng, chống thiên tai

Hàng năm, thực hiện các quy định của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Thành ủy, UBND thành phố (trước sáp nhập) và của Thành ủy, UBND Thành phố, Ban Chỉ huy Thành phố. Căn cứ đặc điểm, tình hình của phường, Đảng ủy, UBND phường ban hành các Nghị quyết, Chỉ thị, Văn bản đề chỉ đạo về công tác PCTT, TKCN và phòng thủ dân sự, trong đó yêu cầu các cấp các ngành trong phường phải đặc biệt quan tâm, tăng cường công tác PCTT, TKCN và PTDS.

2. Hệ thống chỉ huy PCTT, TKCN & PTDS và quy chế hoạt động

2.1. Tổ chức bộ máy của Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS

- Ban Chỉ huy PCTT, TKCN & PTDS phường do UBND phường thành lập, tham mưu giúp UBND phường trong việc kiểm tra, đôn đốc, chỉ huy, điều hành công tác PCTT, TKCN & PTDS trong phạm vi địa phương.

- Thành viên của Ban Chỉ huy PCTT, TKCN & PTDS phường gồm: Chủ tịch UBND phường làm Trưởng ban; một Phó Chủ tịch UBND phường làm Phó Trưởng ban Thường trực; Phó trưởng ban gồm: Trưởng Công an phường, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự phường, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, ngoài ra còn có các ủy viên là trưởng các ban ngành đoàn thể, cán bộ công chức liên quan, các ông, bà là trưởng các khu dân cư trong phường. Các thành viên trong Ban chỉ huy được phân công nhiệm vụ cụ thể.

2.2. Nguồn nhân lực, năng lực của lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm phòng, chống thiên tai của cơ quan Thường trực phòng, chống thiên tai các cấp

Khi thiên tai xảy ra, ngoài lực lượng chỉ huy tổ chức thực hiện công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn phường còn có các lực lượng khác: Lực lượng trực tiếp ứng phó giờ đầu là lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai tại chỗ với nòng cốt là dân quân tự vệ, thanh niên tình nguyện và các lực lượng khác của phường. Tùy theo tình hình diễn biến và mức độ ảnh hưởng, thiệt hại của thiên tai, Ban Chỉ huy PCTT, TKCN & PTDS phường quyết định việc điều động và phân công, bố trí lực lượng để chi viện cho các địa phương theo yêu cầu.

- Lực lượng Thường trực của Ban Chỉ huy Quân sự phường và lực lượng tăng cường ứng cứu của cấp trên:

- Công an phường: tổng số lực lượng công an tham gia công tác phòng, chống thiên tai toàn lực lượng và các lực lượng khác đóng trên địa bàn.

- Lực lượng xung kích phòng chống thiên tai: Hiện nay trên địa bàn phường đã thành lập được 01 Đội xung kích phòng, chống thiên tai phường 250 người.

- Ngoài các lực lượng chính nêu trên, trong trường hợp có tình huống thiên tai khẩn cấp, Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS các cấp sẵn sàng phương án huy động các lực lượng khác tại địa phương, đơn vị mình.

2.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị tại Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS phường

Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS phường chủ động thực hiện nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị tại Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS cấp mình phù hợp với tình hình tại địa phương, đảm bảo thực hiện việc kết nối trực tuyến với Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS thành phố Hải Phòng.

2.4. Quy định về phân công nhiệm vụ các thành viên, quy chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan

- Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS phường hoạt động theo Quy chế được ban hành theo tại Quyết định của Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS phường.

- Phân công trách nhiệm các thành viên Ban chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS, Thông báo phân công trách nhiệm các thành viên BCH PCTT, TKCN & PTDS.

3. Công tác dự báo, cảnh báo sớm

Tiếp nhận thông tin từ Đài Khí tượng thủy văn thành phố, tổ chức thực hiện phương án đảm bảo thông tin dự báo, cảnh báo bão, mưa, lũ trên địa bàn phường; thường xuyên cập nhật thông tin về diễn biến thời tiết thủy văn của

Trung tâm dự báo Khí tượng thủy văn trung ương, các đài Khí tượng khu vực, tổng hợp phát hành các bản tin thông báo, dự báo, cảnh báo về mưa, lũ, ATNĐ, bão trên địa bàn toàn phường. Tăng cường dự báo, nhận định tình hình nắng nóng, hạn hán, xâm nhập mặn, rét đậm, rét hại, đông lốc, sét... thường xuyên cung cấp cho các cơ quan liên quan và địa phương để phục vụ chỉ đạo phòng, chống thiên tai.

4. Phương tiện, vật tư, trang thiết bị phục vụ phòng, chống thiên tai

4.1. Về vật tư, phương tiện, trang thiết bị

Hàng năm Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS phường tổ chức kiểm kê số lượng, chất lượng các loại vật tư, phương tiện dự trữ chuyên dùng để trên địa bàn; Kiểm tra, sửa chữa các lối ra vào các kho, bãi để vật tư, sẵn sàng huy động vật tư bất cứ lúc nào khi có sự cố đe dọa xảy ra. - Vật tư chuyên dùng phòng, chống thiên tai gồm các loại vật tư như đá hộc, đá dăm, cát vàng, vải lọc, rọ thép, báo tải, bao ni lon, nhà bạt, bạt chống sóng, thuyền tôn...

- Vật tư trong dân: Với phương châm "bốn tại chỗ" địa phương chủ động huy động phương tiện, trang thiết bị của địa phương để tham gia ứng phó (bao gồm của cá nhân, cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn), số lượng chủng loại từng loại trang thiết bị được thể hiện trong phương án ứng phó của địa phương.

- Về phương tiện, thiết bị chuyên dùng (gồm xuồng máy, ô tô, máy phát điện, máy cưa..., phương tiện, thiết bị trong các tổ chức, doanh nghiệp và trong dân), Ban Chỉ huy phường; phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị nắm bắt, thống kê để huy động khi có yêu cầu.

4.2. Về Thông tin liên lạc

Phòng Văn hóa – xã hội, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông xây dựng kế hoạch, phương án đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt trong mọi tình huống, đặc biệt khi có bão; xây dựng phương án dự phòng đảm bảo thông tin liên lạc cho tình huống xấu nhất có thể xảy ra. Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS phường tăng cường, chủ động phương án kết nối, chỉ đạo trực tuyến và ứng dụng công nghệ thông tin (email, phần mềm, mạng xã hội facebook, zalo, viber...) phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy điều hành ứng phó và thông tin về thiên tai. Tiếp tục triển khai đưa vào sử dụng việc cấp thông tin phòng, chống thiên tai qua dịch vụ tin nhắn SMS. Đài truyền thanh phường, thực hiện việc phát các bản tin dự báo, cảnh báo sớm về thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng để chính quyền, người dân biết để chủ động phòng, tránh, ứng phó.

- Phương án sử dụng hệ thống thông tin liên lạc hiện có qua các công ty viễn thông. Khi có tình huống thiên tai xảy ra ảnh hưởng tới hệ thống thông tin liên lạc, BCH ban hành Công điện yêu cầu các doanh nghiệp, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực thông tin truyền thông sẵn sàng chủ động phối kết hợp để đảm bảo thông tin, liên lạc được thông suốt trong mọi tình huống. Công tác chỉ đạo

điều hành được sử dụng chủ yếu bằng hệ thống viễn thông di động vệ tinh (IMMARSAT)

- Phương án đặc biệt khi xảy ra sự cố mất điện, mạng thông tin liên lạc bị gián đoạn: Sử dụng thông tin liên lạc qua vệ tinh (máy do VNPT đang quản lý để phục vụ công tác chỉ đạo điều hành). Trong trường hợp toàn bộ hệ thống thông tin liên lạc trong phường bị sự cố không thể khắc phục buộc phải sử dụng hệ thống thông tin liên lạc ở địa phương khác, Trung tâm viễn thông phải báo cáo ngay Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS phường để Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS phường báo cáo Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS thành phố điều động xe ô tô thông tin di động từ địa bàn lân cận gần nhất đến để đảm bảo kết nối thông tin liên lạc trong chỉ huy, ứng phó với thiên tai.

4.3. Về hậu cần

- Bố trí hậu cần của nhà nước: Đảm bảo dự trữ số lượng các hàng hóa thiết yếu như lương thực, thực phẩm, nhiên liệu... phục vụ công tác phòng, chống thiên tai, không để tình trạng khan hiếm hàng hóa xảy ra, trên địa bàn phường. Chủ động chuẩn bị nguồn hàng dự trữ đối với các mặt hàng thiết yếu như: Xăng, dầu hỏa, muối ăn, mì ăn liền, nước sạch, lương thực, vải mưa, quần áo mưa... để khi có tình huống xấu xảy ra, kịp thời sử dụng cho công tác ứng phó với tình huống thiên tai. Với kịch bản thiên tai xảy ra làm cô lập một bộ phận dân cư dự kiến khoảng 500 hộ (tương đương khoảng 2.000 người), lượng hàng dự trữ đảm bảo cung cấp đủ cho từ 02 đến 03 ngày. Việc dự trữ thuốc chữa bệnh, các thiết bị cấp cứu người bị nạn... giao cho trạm Y tế phụ trách.

- Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục cộng đồng để Nhân dân nhận thức rõ tính chất quan trọng và phức tạp của công tác phòng, chống thiên tai, xác định phòng, chống thiên tai là trách nhiệm của toàn dân, mọi người dân tự ý thức được trách nhiệm của mình và tự giác tham gia đóng góp sức người, sức của nhằm phát huy sức mạnh của cả cộng đồng cho sự nghiệp phòng, chống giảm nhẹ thiên tai. Thông tin kịp thời về tình hình thời tiết, thủy văn, kiến thức phòng tránh thiên tai để nâng cao nhận thức của cộng đồng về khả năng tự phòng tránh, tự cứu mình, phát huy tinh thần tương thân tương ái trong khó khăn do thiên tai gây ra. Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS phường tuyên truyền tới người dân, có phương án hướng dẫn nhân dân tự dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh... để chủ động tự cứu mình khi Nhà nước chưa kịp cứu trợ.

5. Công tác ứng phó thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự

Thực hiện các quy định của pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ và các Bộ, Ngành Trung ương, trong thời gian qua, UBND phường đã chỉ đạo các ban ngành liên quan, đơn vị trực thuộc tham mưu thực hiện nhiều giải pháp trong công tác ứng phó sự cố thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự. Trong đó đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật, các Chỉ thị, Quyết định, Kế hoạch, Phương án... về công tác thực hiện pháp luật về ứng phó sự cố thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự.

- Trong những năm qua công tác ứng phó sự cố, thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự được xác định là nhiệm vụ chính trị quan trọng của các cấp chính quyền, được Đảng ủy, UBND phường quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát và coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất của các cấp chính quyền, cơ quan, đơn vị.

- Hằng năm Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS phường đã thực hiện việc quán triệt các chỉ đạo của cấp trên đối với công tác ứng phó sự cố, thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự đến các cấp ủy, chính quyền.

- Căn cứ vào tình hình thực tiễn và diễn biến mưa, bão, lũ, thiên tai, hàng năm Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS phường đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch PCTT, TKCN&PTDS, phù hợp với, địa bàn. Chuẩn bị tốt phương án, lực lượng, phương tiện sẵn sàng cơ động xử lý có hiệu quả tình huống có thể xảy ra.

- Ban Chỉ huy Quân sự, Công an phường luôn bảo đảm lực lượng, phương tiện thường trực, sẵn sàng làm nhiệm vụ khi có tình huống xảy ra.

- Xây dựng các kế hoạch: Phòng chống bão mạnh, siêu bão; Kế hoạch PCTT, TKCN&PTDS; Kế hoạch Phòng chống cháy nổ. Tổ chức hiệp đồng với các đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn sẵn sàng tham gia ứng cứu khi có tình huống thiên tai xảy ra.

6. Thông tin, truyền thông về phòng, chống thiên tai

- Các đơn vị tích cực phổ biến, tuyên truyền các kiến thức cơ bản, kinh nghiệm về phòng, chống thiên tai, phòng thủ dân sự tới cộng đồng để người dân biết, chủ động phòng ngừa, ứng phó, giảm thiểu thiệt hại.

- Thực hiện công tác tuyên truyền với các hình thức: phát tờ rơi về quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng tới các hộ ven đê được kết hợp trong quá trình ký cam kết không vi phạm đê điều.

7. Năng lực và nhận thức của cộng đồng về phòng, chống thiên tai

- Thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, đến năm 2030” theo Quyết định số 553/QĐ-TTg ngày 06/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Quyết định số 379/CT-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

8. Đánh giá về công tác phục hồi, tái thiết sau thiên tai

Công tác khắc phục hậu quả, tái thiết sau thiên tai được các cấp, các ngành trong phường khẩn trương thực hiện. Tổ chức thăm hỏi, hỗ trợ các gia đình bị thiệt hại nặng; thu dọn, vệ sinh môi trường sau thiên tai, bão, úng ngập; sửa chữa, tu bổ lại cơ sở hạ tầng bị thiệt hại, triển khai nhanh phương án phục hồi sản xuất nông nghiệp sau thiên tai, bão, úng ngập... Ngay khi kết thúc các đợt thiên tai, UBND phường chỉ đạo các cơ quan kiểm tra, đánh giá thiệt hại,

xác định ưu tiên và xây dựng kế hoạch khôi phục và tái thiết, huy động nguồn lực tại địa phương, và báo cáo cấp trên xem xét hỗ trợ.

9. Đánh giá về nguồn lực tài chính thực hiện công tác phòng, chống thiên tai ở địa phương, đầu tư trực tiếp hoặc gián tiếp

- Nguồn kinh phí phục vụ cho công tác phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai chủ yếu từ nguồn hỗ trợ từ ngân sách thành phố, Trung ương.

- Ngân sách chi cho các hoạt động thường xuyên của Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS phường còn hạn hẹp kinh phí dành cho hoạt động này hầu như là không có.

10. Những tồn tại và hạn chế trong công tác phòng chống thiên tai

- Còn tư tưởng chủ quan về thiên tai, lụt, bão do một số năm gần đây không có lũ cao, bão lớn, thiên tai nghiêm trọng ảnh hưởng đến địa bàn phường.

- Việc quản lý vật tư, phương tiện dự trữ phòng, chống thiên tai gặp nhiều khó khăn, do kinh phí có hạn nên việc bổ sung chủng loại vật tư, phương tiện còn thiếu; việc thanh lý vật tư lâu ngày, kém chất lượng... thủ tục còn mất nhiều thời gian; việc xây dựng kho tàng để bảo quản chưa đảm bảo; việc chuẩn bị vật tư, phương tiện dự trữ phòng, chống thiên tai trong dân theo phương châm 4 tại chỗ còn gặp nhiều khó khăn...

- Công tác “bôn tại chỗ” còn hạn chế, nhiều bất cập, chưa đáp ứng tình hình thực tiễn, việc triển khai lực lượng, vật tư, phương tiện của một số địa phương để xử lý giờ đầu còn lúng túng, chưa chủ động và trông chờ vào sự điều động của phường.

- Công tác báo cáo nhanh, báo cáo thiệt hại thiên tai của các phường, thị trấn còn chậm, chưa theo biểu mẫu hướng dẫn của Trung ương.

- Việc cải tạo, nâng cấp các công trình đê điều, thủy lợi, lòng dẫn thoát lũ, chống biến đổi khí hậu cũng như việc bảo trì, tu bổ, sửa chữa công trình phòng, chống thiên tai nhìn chung còn chậm do thiếu vốn đầu tư.

- Giải pháp PCTT, TKCN&PTDS chưa được triển khai đồng bộ, mới chỉ tập trung vào các giải pháp công trình, chưa đẩy mạnh thực hiện các giải pháp phi công trình.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ các phòng, ban, ngành đoàn thể, đơn vị trực thuộc

- Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS phường chỉ đạo, đôn đốc các phòng, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị trực thuộc của phường xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, và phòng thủ dân sự gắn với thực hiện kế hoạch phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, và phòng thủ dân sự của thành phố, của quốc gia; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức điều phối các hoạt động mang tính liên ngành, liên vùng trong kế hoạch phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, và phòng thủ dân sự của thành phố, của quốc gia.

- Chủ trì, tham mưu cho UBND phường chỉ huy, điều hành hoạt động phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự trong phạm vi toàn phường theo nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại quyết định của UBND phường thành lập Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS phường.

- Các thành viên Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS phường: Theo địa bàn và nhiệm vụ được phân công kiểm tra đôn đốc các địa phương thực hiện việc phòng, chống, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra; chỉ đạo công tác tuần tra canh gác đê, việc thực hiện “bốn tại chỗ” và xử lý các vi phạm pháp luật về đê điều, thủy lợi, phòng, chống thiên tai trên địa bàn.

- Tổ chức đánh giá công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn phường theo Quyết định số 01/QĐ-TWPCTT ngày 08/02/2021 của Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên tai Ban hành Bộ chỉ số đánh giá công tác phòng, chống thiên tai cấp tỉnh và kế hoạch thực hiện giai đoạn từ 2021-2025.

- Bám sát kế hoạch phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, và phòng thủ dân sự của thành phố; chỉ đạo chuyên môn UBND phường xây dựng, cập nhật, hoàn thiện kế hoạch phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, và phòng thủ dân sự gắn với kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương, thực hiện nghiêm túc các mục tiêu, nội dung kế hoạch, phương án của địa phương và các chỉ đạo của Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS thành phố; phối hợp chặt chẽ với lực lượng quân đội tăng cường khi có tình huống thiên tai phức tạp xảy ra.

- Kiểm tra, rà soát Kế hoạch, Phương án ứng phó phù hợp với tình hình, điều kiện cụ thể tại địa phương. Quán triệt Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS phường phát huy tối đa phương châm “bốn tại chỗ”, chuẩn bị vật tư, phương tiện phòng, chống mưa đá, dông kèm lốc, lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai ở cơ sở để sẵn sàng huy động giúp dân khắc phục hậu quả nhanh chóng, kịp thời, hiệu quả và đảm bảo các điều kiện phòng chống dịch bệnh.

- Chủ động xây dựng phương án hiệp đồng với lực lượng dân quân tự vệ của các cơ quan, nhà máy, trường học, các đơn vị quân đội đóng trên địa bàn và lực lượng khác gắn vào từng trọng điểm, tuyến đê cụ thể để khi có tình huống xảy ra huy động các lực lượng này tham gia ứng cứu sự cố thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

- Ưu tiên các nguồn lực đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất, nâng cao năng lực Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy phường để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Tổ chức kiểm kê nắm chắc số lượng, chất lượng các loại vật tư, phương tiện dự trữ chuyên dùng để trên địa bàn; kiểm tra, sửa chữa các lõi ra vào các kho, bãi để vật tư, sẵn sàng huy động vật tư bất cứ lúc nào khi có sự cố đê điều xảy ra. Đặc biệt chú ý việc tổ chức thành lập các đội xung kích phòng, chống thiên tai, tuần tra canh gác đê, đầu tư kinh phí cho việc mua sắm phương tiện, trang thiết bị, công cụ cần trang bị cho Đội xung kích phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự phường theo hướng dẫn tại Quyết định số 08/QĐTWPCTT của Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên

tại ngày 27/3/2020 để chủ động ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai ngay từ giờ đầu.

- Chỉ đạo, triển khai có hiệu quả Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng gắn với thực hiện tiêu chí 3.2. "Đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng, chống thiên tai tại chỗ".

- Thực hiện lồng ghép nội dung PCTT, TKCN&PTDS trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tổ chức kiểm tra, thống kê, xác định các vị trí xung yếu, khu vực nguy hiểm, những nơi không đảm bảo an toàn như nhà ở tạm, khu vực có thể bị ảnh hưởng của sạt lở đất, các khu vực ngập úng cục bộ trong khu dân cư, các khu vực nuôi cá lồng trên sông, các khu vực chứa rác thải có nguy cơ ảnh hưởng về môi trường sau thiên tai... trên địa bàn để triển khai các biện pháp phòng ngừa, ứng phó nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho người dân, doanh nghiệp và Nhà nước, đảm bảo vệ sinh môi trường sau thiên tai.

- Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong PCTT, TKCN&PTDS trên địa bàn. Hướng dẫn, hỗ trợ nhân dân các biện pháp chằng chống nhà cửa an toàn nhằm phòng tránh tốc mái, sụp đổ khi xảy ra giông, gió, lốc xoáy, các phương án khi có chiến tranh, xung đột vũ trang.

- Phân định chi tiết ranh giới và giao trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên của Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS phường.

- Chỉ đạo lực lượng tuần tra canh gác đê, thực hiện công tác kiểm tra, phát hiện, báo cáo kịp thời các sự cố đê điều, các vi phạm an toàn công trình đê điều phát sinh trên địa bàn. Các phường có bờ kênh trực của hệ thống đê sông Thái Bình cần phối hợp chặt chẽ với Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi trong công tác quản lý, bảo vệ hệ thống công trình đặc biệt lập phương án bảo vệ các trọng điểm xung yếu, các cống dưới đê, chuẩn bị vật tư, phương tiện, nhân lực xử lý khi có tình huống xảy ra.

- Thực hiện công tác khắc phục hậu quả sau thiên tai, thống kê, báo cáo, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn theo quy định.

- Tăng cường, chủ động phương án kết nối, chỉ đạo trực tuyến và ứng dụng công nghệ thông tin (email, phần mềm, mạng xã hội facebook, zalo, viber...) phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy điều hành ứng phó và thông tin về thiên tai giữa Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS thành phố với Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS phường phù hợp với tình hình và điều kiện cụ thể của địa phương.

- Chủ tịch UBND phường chủ trì thực hiện việc kiểm tra, xử lý nghiêm, dứt điểm đối với tất cả các vi phạm Luật đê điều, Luật phòng, chống thiên tai, Luật thủy lợi trên địa bàn, đặc biệt lưu ý đến việc giải tỏa các bến bãi ngoài bãi sông để đảm bảo hành lang thoát lũ.

2. Chế độ thông tin báo cáo

- UBND phường phân công cán bộ chuyên môn giám sát, đánh giá và báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án trong kế hoạch được giao.

- Trên cơ sở báo cáo đánh giá của UBND phường, BCH PCTT, TKCN&PTDS phường rà soát nội dung, tiến độ thực hiện, tiến hành điều chỉnh, cập nhật kế hoạch hàng năm phù hợp với tình hình thực tiễn.

- BCH PCTT, TKCN&PTDS phường chủ trì tổ chức đánh giá định kỳ hàng năm việc thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự phường. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện và kiến nghị UBND phường điều chỉnh nội dung, giải pháp thực hiện.

- Báo cáo đột xuất: UBND phường trong quá trình thực hiện kế hoạch gặp khó khăn về nhân lực, tài chính hoặc gặp sự cố ảnh hưởng đến tính mạng, tài sản phải báo cáo về Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS thành phố (qua Văn phòng BCH PCTT, TKCN&PTDS) để kịp thời xử lý.

- Báo cáo định kỳ: Trước 15/12 hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai về UBND thành phố, Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS thành phố (qua Văn phòng BCH PCTT, TKCN&PTDS) để tổng hợp. Trong báo cáo định kỳ nêu rõ kết quả đạt được, những khó khăn và tồn tại cần giải quyết.

Căn cứ Kế hoạch phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, và phòng thủ dân sự phường Hải Dương năm 2025, các khu dân cư trên địa bàn phường chủ động xây dựng kế hoạch của mình thật cụ thể, sát với điều kiện của từng khu dân cư nhằm chủ động đối phó thắng lợi với mọi tình huống thiên tai có thể xảy ra./.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố;
- Ban chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS thành phố;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể phường;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Thị Thanh Vân